

Số: /KH-UBND

Phượng Tiến, ngày tháng 11 năm 2025

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2025  
theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ  
về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn  
trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/5/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Thực hiện kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

UBND xã ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2025, cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích:

- Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; qua đó nâng cao trách nhiệm của lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị, các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã trong việc kê khai, công khai, kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, phòng ban chuyên môn xây dựng kế hoạch triển khai và tổ chức thực hiện đảm bảo nghiêm túc, đúng nội dung Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

#### 2. Yêu cầu:

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Quyết định 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị.

- Bảo đảm sự thống nhất, phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

- Xác định nội dung công việc cụ thể, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức nhất là của người đứng đầu đối với công tác kê khai tài sản, thu nhập và kiểm soát tài sản, thu nhập, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Triển khai nghiêm túc, đúng thời hạn, đúng đối tượng.

- Hồ sơ kê khai đầy đủ, chính xác, được lưu trữ theo quy định.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2025**

#### ***1.1. Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập***

- *Người có nghĩa vụ kê khai lần đầu năm 2025, gồm:*

+ Người trong năm 2025 được tuyển dụng, bổ nhiệm vào ngạch công chức trong các cơ quan của Nhà nước.

+ Người trong năm 2025 được bổ nhiệm giữ chức vụ từ Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên.

- *Người có nghĩa vụ kê khai hằng năm, năm 2025 gồm:*

+ Người có nghĩa vụ kê khai theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 36 của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

+ Người có nghĩa vụ kê khai theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 36 của Luật Phòng, chống tham nhũng giữ các ngạch công chức và chức danh theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

+ Người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên công tác trong lĩnh vực được xác định trong Danh mục tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

- *Người có nghĩa vụ kê khai bổ sung năm 2025:*

+ Là người thuộc diện phải kê khai lần đầu, nhưng không thuộc diện phải kê khai hàng năm mà trong năm 2025 có biến động về tài sản, thu nhập có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên.

- *Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ năm 2025:*

+ Là người có nghĩa vụ kê khai theo quy định tại các khoản 1, khoản 3 Điều 34 của Luật Phòng, chống tham nhũng mà trong năm 2025 được dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác.

### **1.2. Thời điểm kê khai năm 2025**

- Kê khai lần đầu: Việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyên dụng, bố trí vào vị trí công tác.

- Kê khai bổ sung, kê khai hàng năm: Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31/12/2025.

- Kê khai phục vụ công tác cán bộ năm 2025: Việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất 10 ngày trước ngày dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác.

### **1.3. Mẫu kê khai tài sản, thu nhập**

- Việc kê khai lần đầu, kê khai hằng năm và kê khai phục vụ công tác cán bộ được thực hiện theo Mẫu bản kê khai và Hướng dẫn việc kê khai tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

- Việc kê khai bổ sung được thực hiện theo Mẫu bản kê khai và hướng dẫn việc kê khai bổ sung tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

### **1.4. Tổ chức việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập**

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai tổ chức việc kê khai tài sản, thu nhập như sau:

+ Lập lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai, gửi về Phòng Văn hoá- Xã hội thời gian trước **ngày 25/11/2025** để tổng hợp trình UBND xã phê duyệt theo quy định gửi Thanh tra tỉnh thời gian trước ngày **30/11/2025**.

+ Hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập cho người có nghĩa vụ kê khai.

+ Lập sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai.

- Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm kê khai 02 bản, theo mẫu và gửi bản kê khai cho cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai (*trong đó 01 bản để bàn giao cho Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo phân cấp tại Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị; 01 bản để phục vụ công tác quản lý của cơ quan, đơn vị và hoạt động công khai*).

- Việc công khai bản kê khai thực hiện theo quy định tại Điều 39 Luật Phòng, chống tham nhũng; Điều 11, 12 và Điều 13 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

### ***1.5. Tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập***

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý bản kê khai.

- Trường hợp bản kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung thì cơ quan, tổ chức, đơn vị yêu cầu kê khai bổ sung hoặc kê khai lại. Thời hạn kê khai bổ sung hoặc kê khai lại là 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu, trừ trường hợp có lý do chính đáng.

- Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025; cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai rà soát, kiểm tra bản kê khai và bàn giao 01 bản kê khai cho các Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo phân cấp tại Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị.

## **2. Nội dung kê khai**

- Kê khai đầy đủ tài sản, thu nhập của bản thân và của vợ/chồng, con chưa thành niên;

- Kê khai biến động tài sản (nếu thuộc diện phải kê khai bổ sung);

- Các nội dung kê khai theo đúng Mẫu ban hành kèm theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP.

*(Kèm theo phụ lục I, phụ lục II, phụ lục III mẫu Nghị định 130)*

## **3. Thời gian và tiến độ thực hiện**

- Từ ngày 20/11/2025 đến 30/11/2025: Lập danh sách đối tượng phải kê khai;

- Từ ngày 01/12/2025 đến 20/12/2025: Tổ chức hướng dẫn và nhận bản kê khai;

- Trước ngày 31/12/2025: Hoàn thành kiểm tra, bàn giao và lưu trữ hồ sơ kê khai.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các phòng, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ đảm bảo kịp thời, thống nhất theo đúng quy định; tổ chức phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và kiểm soát tài sản, thu nhập đến cán bộ, công chức, viên chức và cá nhân có liên quan thuộc quyền quản lý; chỉ đạo tổ chức việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 theo đúng thời gian quy định; bàn giao danh sách và bản kê khai tài sản, thu

nhập của cán bộ, công chức, viên chức trong các phòng, các cơ quan, đơn vị về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) **trước ngày 20/12/2025**.

## **2. Giao phòng Văn hoá- Xã hội**

Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; thực hiện tiếp nhận và bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập cho các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo phân cấp tại Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị, phối hợp với Thanh tra tỉnh kết quả thực hiện báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của UBND xã Phượng tiến./.

### ***Nơi nhận:***

- Thanh tra tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Các Phòng; các cơ quan, đơn vị;
- Lưu: VT, VHXH.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Mạnh Hùng**